

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

---

**Tên nghề:** Chăn nuôi – Thú y

**Mã nghề:** 5620120

**Trình độ đào tạo:** Trung cấp

**Hình thức đào tạo:** chính quy

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp THCS trở lên;

**Bằng cấp sau khi tốt nghiệp:** Bằng tốt nghiệp trung cấp

**Thời gian đào tạo:** 1,5 năm

### I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO:

#### 1. Mục tiêu chung:

Sau khi tốt nghiệp người học có thể trở thành kỹ thuật viên trung cấp về Chăn nuôi và thú y, có thể đảm nhận được nhiệm vụ tại trạm thú y, trang trại chăn nuôi, mạng lưới thú y xã, phường và hỗ trợ các kỹ sư trong lĩnh vực chuyên môn.

#### 2. Mục tiêu cụ thể:

##### a) Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp:

###### - Kiến thức:

+ Mô tả được kiến thức dược lý học, dinh dưỡng, giống vật nuôi, Luật Thú y để vận dụng trong lĩnh vực chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý, phòng trị bệnh cho vật nuôi.

+ Trình bày được tình trạng bệnh lý học các bệnh thông thường của vật nuôi, hiểu biết cách chẩn đoán và phòng trị các bệnh này;

+ Trình bày được phương pháp chăn nuôi an toàn sinh học kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ môi trường và phát triển sản xuất theo hướng bền vững.

+ Có trình độ ngoại ngữ, tin học tương đương trình độ A.

###### - Kỹ năng:

+ Thực hiện được các biện pháp phòng chống dịch bệnh;

+ Hướng dẫn người chăn nuôi trong việc phòng trị các bệnh hay xảy ra;

+ Chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, các quy trình về bảo quản thiết bị.

##### b) Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng:

###### - Chính trị, đạo đức:

+ Vận dụng những hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống của dân tộc, giai cấp công nhân Việt Nam vào quá trình rèn luyện bản thân để trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có đạo đức và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

+ Có ý thức tiết kiệm, bảo vệ dụng cụ, máy móc, thiết bị; bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

+ Có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe tốt để sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm được việc làm.

+ Có tinh thần tự học để nâng cao trình độ chuyên môn.

### - **Thể chất, quốc phòng:**

+ Vận dụng được một số kiến thức cơ bản về phương pháp tập luyện một số môn thể dục thể thao phổ biến vào quá trình tự luyện tập thành thói quen bảo vệ sức khỏe, phát triển thể lực chung và thể lực chuyên môn nghề nghiệp;

+ Trình bày được những nội dung chính về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, sẵn sàng tham gia lực lượng vũ trang;

+ Thành thạo một số kỹ năng quân sự cần thiết và tham gia bảo vệ an toàn đơn vị, cơ sở.

### **3. Cơ hội việc làm:**

Người có bằng tốt nghiệp trung cấp chăn nuôi - thú y sẽ:

+ Làm việc tại các Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu thuộc ngành Chăn nuôi và thú y;

+ Làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, trang trại liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi và thú y;

+ Làm việc tại các chương trình và dự án liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi và thú y.

## **II. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC:**

- Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 22

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 57 tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung bắt buộc: 255 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1305 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 349 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1163 giờ; kiểm tra: 48 giờ

## **III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:**

Mã MH/ MD	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/ bài tập/	Kiểm tra

					<b>thảo luận</b>	
<b>I</b>	<b>Các môn học chung/đại cương</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH 01	Chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Ngoại ngữ	4	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề</b>	<b>45</b>	<b>1305</b>	<b>255</b>	<b>1015</b>	<b>35</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>10</b>	<b>225</b>	<b>75</b>	<b>136</b>	<b>14</b>
MH 07	Giải phẫu-sinh lý vật nuôi	2	45	15	27	3
MH 08	Dược lý thú y	2	45	15	27	3
MH 09	Giống và kỹ thuật truyền giống	2	45	15	27	3
MH 10	Dinh dưỡng và thức ăn	2	45	15	27	3
MH 11	Luật thú y	2	45	15	28	2
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề</b>	<b>33</b>	<b>1035</b>	<b>165</b>	<b>851</b>	<b>19</b>
MĐ 12	Chẩn đoán và điều trị học	2	45	15	28	2
MĐ 13	Phòng trị bệnh chung cho nhiều loài vật nuôi	2	45	15	28	2
MĐ 14	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho lợn	3	60	30	27	3
MĐ 15	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho gà, vịt	3	60	30	27	3
MĐ 16	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò	3	60	30	27	3
MĐ 17	Kiểm nghiệm thú sản	2	45	15	28	2
MH 18	Phương pháp thí nghiệm	2	45	15	28	2
MĐ 19	An toàn sinh học trong chăn nuôi	2	45	15	28	2

MĐ 20	Thực tập nghề nghiệp	3	135		135	
MĐ 21	Thực tập tốt nghiệp	11	495		495	
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun tự chọn (chọn 1 MĐ)</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>15</b>	<b>28</b>	<b>2</b>
MĐ 22	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho cút, ngan, ngỗng	2	45	15	28	2
MĐ 23	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho chó mèo	2	45	15	28	2
<b>Tổng cộng</b>		<b>57</b>	<b>1560</b>	<b>349</b>	<b>1163</b>	<b>48</b>

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Đã ký)

ThS. Nguyễn Tiến Huyền